

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:50/2017/HNGĐ-ST
Ngày 19-9-2017
V/v ly hôn giữa chị C và anh D.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Chuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bể
2. Bà Trần Thị Nơi.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Bích Thủy - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Ngày 19 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 183/2017/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2017 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Tôn Thị C, sinh năm 1986, có mặt.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn X, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Tạm trú: Thôn Đ, xã C, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1986, có mặt.

Địa chỉ: Thôn X, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Tôn Thị C trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn D kết hôn cùng nhau do đôi bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình vào ngày 26-12-2011. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận đến khoảng tháng 7-2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là

do vợ chồng tính tình không hợp nhau, chị nghi ngờ anh D có quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác dẫn đến vợ chồng nhiều lần đánh cãi chửi nhau. Mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng và sống ly thân từ tháng 01-2014 đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện H giải quyết cho chị được ly hôn anh D.

Về nuôi con chung: Chị và anh D có 01 con chung là Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 29-5-2013, từ khi vợ chồng sống ly thân, chị là người trực tiếp nuôi con, anh D có hai lần đến thăm con. Nếu ly hôn chị xin được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh D góp cấp dưỡng nuôi con.

Chị và anh D không có tài sản chung và không vay nợ ai.

Tại bản tự khai vào các ngày 24-7-2017 và 14-8-2017, bị đơn anh Nguyễn Văn D trình bày:

Về hôn nhân: Anh thừa nhận về thời gian, điều kiện, hoàn cảnh kết hôn như chị C trình bày là đúng. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc và ở nhờ nhà bác ruột chị C ở Thôn Đ, xã C, huyện V, tỉnh Hưng Yên đến cuối năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do vợ chồng tính tình không hợp nhau, chị C nghi ngờ anh có quan hệ ngoại tình với người khác nhưng thực tế anh không quan hệ ngoại tình với bất kỳ người phụ nữ nào, từ đó dẫn đến vợ chồng xảy ra va chạm cãi chửi nhau, chị C đã đuổi anh ra khỏi nhà, anh đã bỏ đi vài ngày sau đó vợ chồng về chung sống đoàn tụ nhưng chỉ được hơn một tháng lại xảy ra mâu thuẫn, chị C đuổi anh và anh đã phải đi thuê nhà chỗ khác để sinh sống, vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2014 đến nay. Trong thời gian vợ chồng sống ly thân anh có viết thư gửi chị C mong muốn để vợ chồng về đoàn tụ nhưng chị C không trả lời. Vợ chồng anh đã sống ly thân nhau hơn ba năm nhưng anh xác định vẫn còn tình cảm với chị C, vẫn yêu thương vợ con nên anh đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, chị C xin ly hôn anh không nhất trí.

Về nuôi con chung: Anh và chị C có 01 con chung là Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 29-5-2013, hiện nay con chung do chị C đang nuôi dưỡng. Nếu chị C cố tình ly hôn, anh xin được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu chị C góp cấp dưỡng nuôi con.

Anh và chị C không có tài sản chung và không vay nợ ai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện H nhận định:

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Chị Tôn Thị C khởi kiện yêu cầu được ly hôn anh Nguyễn Văn D, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H.

[3] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Tôn Thị C và anh Nguyễn Văn D kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình vào ngày 26-12-2011, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không hợp nhau, vợ chồng nghi ngờ lòng chung thủy dẫn đến vợ chồng nhiều lần đánh, cãi, chửi nhau, vợ chồng đã sống ly thân nhau từ đầu năm 2014 đến nay. Xét thấy, vợ chồng anh D và chị C sống ly thân nhau đã lâu, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, việc anh D xin đoàn tụ cũng chỉ là gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án mà thôi nên xử cho chị C được ly hôn anh D là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] *Về nuôi con chung*: Chị C và anh D có 01 con chung là Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 29-5-2013. Xét thấy nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi con của anh D và chị C đều là chính đáng, song trên thực tế từ khi vợ chồng sống ly thân chị C là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đ, anh D ít có điều kiện quan tâm chăm sóc con, chị C là công nhân, có thu nhập ổn định với mức lương trung bình từ 5,5 triệu đồng đến 6 triệu đồng/1 tháng, hơn nữa cháu Đ còn nhỏ rất cần sự chăm sóc của người mẹ. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, cần giao cháu Đ cho chị C tiếp tục nuôi dưỡng và chấp nhận sự tự nguyện của chị C không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

[5] *Về chia tài sản*: Chị C và anh D đều trình bày không có tài sản chung, không vay nợ của ai nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] *Về án phí*: Chị C phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân*: Cho ly hôn giữa chị Tôn Thị C và anh Nguyễn Văn D.

2. *Về nuôi con chung*: Giao cho chị Tôn Thị C trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 29-5-2013. Anh D không phải góp cấp dưỡng nuôi con cùng chị C. Anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. *Về chia tài sản*: Không có.

4. *Về án phí*: Chị Tôn Thị C phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị C đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số số 0004842 ngày 24-7-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Thái Bình. Chị C đã nộp đủ tiền án phí.

Chị C, anh D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Chuyên